

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~6778~~ 6778/UBND-THNC
V/v triển khai văn bản giải đáp
các khó khăn, vướng mắc trong
thực hiện Đề án 06

Đồng Nai, ngày 06 tháng 7 năm 2023

Kính gửi:

- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố.

UBND tỉnh nhận được Văn bản số 4442/TCTTKĐA ngày 22/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử (Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ) về việc giải đáp khó khăn, vướng mắc cho các địa phương trong triển khai Đề án 06/CP (*File điện tử đính kèm*). Về việc này, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

- Đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiên cứu nội dung giải đáp về khó khăn, vướng mắc kèm theo Văn bản 4442/TCTTKĐA ngày 22/6/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ để triển khai thực hiện và chủ động báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các nội dung vướng mắc theo thẩm quyền.

- Công an tỉnh tích cực phối hợp Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ để hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương xử lý kịp thời vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC, KGVX, THNC.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Nguyễn

**TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU DÂN CƯ,
ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4442/TCTTKĐA

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2023

V/v giải đáp khó khăn, vướng mắc cho các
địa phương trong triển khai Đề án 06/CP

UBND TỈNH ĐỒNG NAI	
Số: 4345A	ĐẾN
Ngày: 29/6/23	Ngày: 29/6/23
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Đồng chí Chủ tịch UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc TW.....

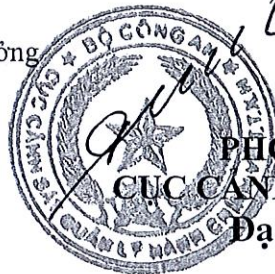
Để phục vụ Hội nghị giao ban của đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà làm việc với các Bộ ngành và 03 cụm địa phương (miền Bắc, miền Trung, miền Nam) về tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Thư ký Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ đã có Công văn số 3851/TCTTKĐA ngày 5/6/2023 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW báo cáo một số khó khăn, vướng mắc cần giải quyết trong quá trình thực hiện.

Căn cứ 76 câu hỏi theo 06 nhóm vấn đề do các địa phương gửi về, Thư ký Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ đã tập hợp và gửi các Bộ, ngành nghiên cứu giải đáp. Thư ký Tổ Công tác xin gửi Phụ lục hướng dẫn của các Bộ ngành nêu trên để các đồng chí nghiên cứu, chỉ đạo và quán triệt đến các sở ngành để tổ chức thực hiện (Có phụ lục hướng dẫn kèm theo văn bản này)./. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ.c Bộ trưởng BCA, Tổ trưởng TCTTKĐA 06/CP (để báo cáo);
- Đ.c Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc, Thứ Trưởng BCA, Tổ phó TCTTKĐA 06/CP (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCT (C06-TTDLDC). *[Signature]*

THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC



**PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH
Đại tá Vũ Văn Tấn**

PHỤ LỤC TỔNG HỢP KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT CỦA ĐỊA PHƯƠNG
TRONG TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06
(Kèm theo Công văn số 444/LTCTTKĐA ngày 22 tháng 6 năm 2023)

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
I	TRÌNH ĐỘ, NGUỒN NHÂN LỰC CNTT	
1	Cán bộ chuyên trách về CNTT tại các cơ quan Nhà nước còn thiếu, nhất là cán bộ, chuyên gia về lĩnh vực an toàn an ninh thông tin, chuyên đổi số; công tác đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp chưa thường xuyên. Chưa có cơ chế đặc thù, chế độ chính sách ưu đãi thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP ở địa phương	BỘ NỘI VỤ Tại Khoản 5 Mục III Nghị quyết số 52-NQ/TW¹ nêu một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó có nội dung: “Có cơ chế khuyến khích và ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo, tạo sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế số...”. Đồng thời, để triển khai Nghị quyết số 50/NQ-CP² ngày 20/5/2021, Đề án 06/CP³ và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính⁴, trong đó giao Bộ Nội vụ: “Tham mưu có cơ chế về vị trí việc làm, đào tạo, chế độ chính sách đối với lực lượng thực hiện Đề án 06/CP nói chung, thực hiện công tác quản trị hệ thống, đảm bảo an ninh an toàn thông tin...”. Bộ Nội vụ đã có văn bản báo cáo, đề xuất và được Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đồng ý bổ sung nhiệm vụ xây dựng dự thảo Nghị định vào Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ và xây dựng dự thảo Nghị định theo quy định tại mục 2 Chương V Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ trong tháng 10/2023 (Công văn số 3431/PPCP-TCCV ngày

¹ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

² Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong đó có nhiệm vụ cụ thể là “Xây dựng và hoàn thiện khung khổ pháp lý nói chung và thử nghiệm cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, cạnh tranh nói riêng để thúc đẩy quá trình phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ...”.

³ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

⁴ Ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị sơ kết 6 tháng triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (tại Văn bản số 276/TB-VP-CP ngày 05/9/2022 của Văn phòng Chính phủ).

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
		15/5/2023). Để chủ động xây dựng Nghị định, Bộ Nội vụ đã có Công văn số 1987/BNV-CCVC ngày 28/04/2023 và Công căn số 2357/BNV-CCVC ngày 19/5/2023 đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an và một số Bộ, ngành, địa phương phối hợp trong quá trình xây dựng Nghị định, bảo đảm trình Chính phủ trong tháng 10/2023.
II	KINH PHÍ	
1	Chưa bố trí được nguồn kinh phí phục vụ các nhiệm vụ triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao.	- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Văn bản số 933/BKHĐT-QPAN ngày 16/02/2022, Văn bản số 4275/BKHĐT-ĐKKD ngày 27/6/2022, Văn bản số 3199/BKHĐT-ĐKKD ngày 27/4/2023 gửi các địa phương về hướng dẫn, đôn đốc việc bố trí nguồn lực thực hiện Đề án 06. Theo đó, đối với các nhiệm vụ do địa phương triển khai: “Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nhiệm vụ được giao trong Đề án, phối hợp với Bộ Công an và các đơn vị liên quan thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu và chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương...”. Để đảm bảo tiến độ triển khai Đề án 06 trong thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh Cà Mau và Cao Bằng chỉ đạo đơn vị trực thuộc rà soát nhu cầu đầu tư, tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bố trí vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện. BỘ TÀI CHÍNH VÀ BỘ KẾ HOẠCH & ĐẦU TƯ
2	Bộ Tài chính sớm ban hành văn bản hướng dẫn để các địa phương có căn cứ tiến hành bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án 06 đảm bảo theo quy định của Pháp luật.	- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/TTg ngày 06/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, ngày 10/2/2022, Bộ Tài chính đã có Công văn số 1304/BTC-VI về việc bố trí nguồn lực thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030; theo đó đã hướng dẫn Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ BỘ TÀI CHÍNH

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
		và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án 06⁵, - Ngày 05/6/2023, Bộ Tài chính đã có Công văn số 5693/BTC-VI gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc giải đáp khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện đề án 06. - Đối với quy định về dự án thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước, Chính phủ đã có Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định đối với nội dung này. Tuy nhiên, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ đã bãi bỏ quy định trên tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, do đó hiện tại chưa có quy định cụ thể về nguồn vốn cho thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Ngày 23/5/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Công văn số 452/TTg ngày 23/5/2023 về việc tháo gỡ các điểm nghẽn triển khai Đề án 06, theo đó đã giao Bộ Thông tin truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019. Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019. Sau khi Nghị định được sửa đổi, Bộ Tài chính sẽ đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

⁵ “Đề nghị các bộ, ngành, địa phương: Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022; căn cứ Luật Đầu tư công; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, xác định rõ nhiệm vụ thực hiện, trong đó phân định cụ thể nhiệm vụ bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nhiệm vụ chi đầu tư để thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành (có phân kỳ để thực hiện từng năm), lấy ý kiến cơ quan chuyên môn về công nghệ thông tin theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ.

Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm sắp xếp, bố trí kinh phí thực hiện Đề án trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước của các Bộ, ngành, địa phương đã được giao”.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
III	DỊCH VỤ CÔNG	
1	Đối với việc triển khai dịch vụ công trực tuyến về “Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ Bảo hiểm y tế theo hộ gia đình” bị lỗi “Không tồn tại thông tin chủ hộ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” và “Các thành viên kê khai không cùng địa chỉ thường trú hoặc tạm trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”.	Các thông tin trong dân cư thay đổi thường xuyên do vậy trường hợp không tồn tại do hộ đã thay đổi chủ hộ hoặc khai không đúng số định danh cá nhân của các thành viên trong hộ. Đề nghị đơn vị cung cấp thông tin cụ thể từng trường hợp để cơ quan công an kiểm tra đảm bảo thông tin được cập nhật kịp thời.
2	Các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai bắt buộc phải sử dụng giấy tờ gốc để giải quyết, do vậy người sử dụng dịch vụ công trực tuyến vẫn cần nộp bổ sung tài liệu dạng giấy để thực hiện xác nhận vào giấy chứng nhận gốc nên việc sử dụng hoàn toàn dịch vụ công mức độ 4 là chưa triệt để	Khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai bắt buộc phải sử dụng giấy tờ gốc thì khi đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia, người sử dụng đất có thể chọn phương thức gửi bản gốc Giấy chứng nhận và nhận kết quả thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Cán bộ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hình thức mà người sử dụng đất đã lựa chọn (qua đường dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính).
3	Quá trình, thao tác thực hiện có nhiều vướng mắc, bất cập, đính kèm file lên hệ thống còn chậm, giới hạn về dung lượng; thời gian đồng bộ thông tin giữa Cổng Công dịch vụ công quốc gia với phần mềm chuyên ngành của các đơn vị, địa phương còn chậm	Dung lượng đính kèm file lên hệ thống thuộc chức năng của hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính hoặc hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Do đó, đề nghị Tỉnh rà soát, đánh giá lại hiệu năng của hệ thống để nâng cấp, hoàn thiện nếu cần thiết.
4	Nhiều trường hợp trẻ em đăng ký khai sinh do lỗi hệ thống nên ở trạng thái chờ cấp số, Giấy khai khai sinh không có số định danh, dẫn đến công tác phối hợp giữa lực lượng Công an và Tư pháp gặp nhiều khó khăn, phải liên hệ cán bộ kỹ thuật của Bộ Công an hoặc Bộ Tư pháp để giải quyết cho từng trường hợp do đó không đảm bảo thời gian giải quyết cho công dân	Việc chậm cấp số định danh thường xảy ra đối với một số trường hợp: Đăng ký khai sinh quá hạn; nghi ngờ trùng thông tin với công dân đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; lỗi kỹ thuật,... Về quy trình, sau khi hoàn tất việc đăng ký khai sinh (ghi vào sổ ĐKKS, lưu chính thức trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử), thông tin khai sinh được chuyển ngay sang Cơ sở dữ liệu quốc

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
		gia về dân cư để cấp sổ định danh cá nhân, thông thường trong vòng 30 phút số định danh cá nhân sẽ được cấp, trả về để in, ký Giấy khai sinh trả cho công dân. Đối với một số trường hợp lỗi kỹ thuật cụ thể, Bộ Tư pháp đã có Văn bản số 3160/BTP-CNTT ngày 13/9/2021 gửi các địa phương - hướng dẫn xử lý một số vướng mắc trong tiếp nhận số DDCN khi cập nhật dữ liệu khai sinh vào Phần mềm ĐKKS điện tử. Bên cạnh văn bản hướng dẫn chung, các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông đã thiết lập cơ chế hỗ trợ khắc phục thường xuyên (qua Nhóm Zalo, Telegram). Đề nghị các địa phương quán triệt công chức làm công tác hộ tịch nắm vững các kỹ năng xử lý này, có đầu mối thường xuyên tham gia các nhóm hỗ trợ kỹ thuật để nắm và hướng dẫn cán bộ địa phương khi xảy ra vướng mắc	
5	Hệ thống dịch vụ công chưa đồng bộ triển khai được hình thức thanh toán lệ phí đăng ký cư trú, gây khó khăn cho việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục đăng ký cư trú trên Cổng dịch vụ công	BỘ CÔNG AN	Hiện tại C06 đang phối hợp với ngân hàng Vietcombank triển khai các giải pháp về thanh toán trực tuyến, tự động hoàn tiền, tự động đối soát. Dự kiến 20/6/2023 sẽ triển khai thí điểm tại Hà Nội để đánh giá hiệu quả sau đó sẽ triển khai trên toàn quốc.
6	Theo quy định cán bộ tại Bộ phận Một cửa khai thác dữ liệu đã có trên các hệ thống được chia sẻ (Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia) để giải quyết TTHC và chuyển vào hồ sơ thủ tục hành chính điện tử cho tổ chức, cá nhân, tuy nhiên, chưa có hướng dẫn việc lưu trữ sau khi tra cứu và lấy thông tin công dân, gây lúng túng cho cán bộ trong trường hợp có thanh, kiểm tra việc xử lý hồ sơ TTHC	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	Bộ Nội vụ đang phối hợp với các đơn vị có liên quan để nghiên cứu, chỉnh sửa quy định lưu trữ cho phù hợp với tình hình hiện nay

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
7	Một số trường hợp công dân thực hiện đổi GPLX trên DVCTT đã hoàn thành các bước, tuy nhiên đến phần thanh toán trực tuyến thường bị gián đoạn báo lỗi hệ thống ngân hàng dẫn đến đăng ký không thành công. Đối với hồ sơ chưa hợp lệ thì việc đợi hoàn trả lại tiền sẽ mất thời gian	Nguyên nhân: + Hệ thống đổi GPLX đang tích hợp với Nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia. Theo phản ánh của các địa phương, một số trường hợp người dân khi thực hiện thanh toán trực tuyến, sau khi lựa chọn đơn vị trung gian thanh toán, thao tác đến bước xác nhận thanh toán nhận thông báo thất bại do lỗi hệ thống của trung gian thanh toán. + Về việc hoàn trả tiền, hiện tại hệ thống dịch vụ công đổi GPLX đang áp dụng quy trình thanh toán phí trước khi tiếp nhận, xử lý hồ sơ, do đó khi hồ sơ không đủ điều kiện cấp đổi GPLX, các đơn vị phải thực hiện hoàn tiền cho người dân theo hình thức thủ công. Giải pháp: + Đề nghị Văn phòng Chính phủ chỉ đạo đơn vị vận hành Nền tảng thanh toán trực tuyến, các Trung gian thanh toán trên Cổng Dịch vụ công quốc gia duy trì ổn định hệ thống thanh toán. + Bộ GTVT đã chỉ đạo Cục ĐBVN khẩn trương nâng cấp phần mềm để thực hiện thu phí/hoàn phí thuận tiện hơn cho người dân.
8	Đối với các trường hợp công dân có định danh điện tử mức 2, trên phần mềm VNeID chỉ hiển thị hình ảnh mặt trước thẻ CCCD, không có hình ảnh mặt sau thẻ CCCD. Tuy nhiên, khi làm thủ tục tại ngân hàng hoặc tại cơ quan công chứng, công dân không sử dụng được định danh điện tử do quy định của ngân hàng và các cơ quan công chứng bắt buộc phải có thông tin 2 mặt trước và sau của thẻ CCCD để đối chiếu trong quá trình thực hiện giao dịch (do mặt sau thẻ CCCD có vân tay trở trái, trở phải là thông tin sinh trắc quan trọng để xác định đúng người).	BỘ GIAO THÔNG VẬN TÀI BỘ CÔNG AN Việc chỉ hiện thị mặt trước thẻ CCCD trên ứng dụng VNeID là phù hợp đảm bảo an toàn thông tin của người dân, nhất là thông tin sinh trắc vân tay của người dân. Hiện người dân có thể tự kiểm tra thông tin của người khác qua tính năng trên ứng dụng VNeID để đảm bảo thông tin đúng và chính xác, nên việc kiểm tra thông tin sinh trắc vân tay như cách kiểm tra trên thẻ CCCD vật lý là không cần thiết, gây nguy cơ lộ lọt thông tin các nhân của người dân. C06 sẽ phối hợp trao đổi với ngân hàng và cơ quan công chứng để bổ sung phương thức tiếp nhận thông tin khi người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử mức 2 thay thế thẻ CCCD vật lý.
9	Khi công dân kê khai đăng ký hồ sơ trên cổng dịch vụ công, cán bộ tiếp nhận và yêu cầu bổ sung tài liệu tuy nhiên nội dung yêu cầu bổ sung giấy tờ, thủ tục không có sự liên kết	VĂN PHÒNG

STT	NỘI DUNG	CHÍNH PHỦ	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
	với các nhà mạng viễn thông nên công dân không nhận được thông tin yêu cầu dẫn đến cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải gọi điện thoại trực tiếp (nhiều trường hợp công dân để lại thông tin sai gây khó khăn cho cán bộ liên hệ hồ sơ). Giao diện trên cổng thông tin để tra cứu hồ sơ trực tuyến còn phức tạp, khó hiểu khiến công dân chưa tiếp cận được các nguồn thông tin do cơ quan tiếp nhận phản hồi.		hệ thống thuộc thẩm quyền quản lý của Thành phố để đáp ứng yêu cầu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
10	Chưa có hình thức tin báo trực tiếp đến bộ phận tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trên trang Dịch vụ công, mặt khác cán bộ giải quyết hồ sơ đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác dẫn đến việc cán bộ phải thường xuyên truy cập vào trang Dịch vụ công để xem có hồ sơ mới hay không	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	Đây là chức năng thông báo của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Do đó, đề nghị Thành phố kiểm tra, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thuộc thẩm quyền quản lý của Thành phố để đáp ứng yêu cầu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
11	Đổi với việc triển khai điểm bán điện tử Giấy khai sinh - Trích lục hộ tịch: Khi đính kèm bản điện tử theo triển khai của Bộ Tư pháp thì cơ quan Công an địa phương chưa đồng ý tiếp nhận với lý do không có bản dấu đỏ đầy đủ như trước, do chưa có thông tin hướng dẫn cụ thể từ cơ quan chủ quản	BỘ TƯ PHÁP	Ghi nhận nội dung phản ánh của địa phương, trên cơ sở đánh giá tình hình, kết quả thực hiện thí điểm tạo lập, sử dụng bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ liên thông 2 nhóm TTHC liên quan đến ĐKKS, ĐKKT tại thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam, Bộ Tư pháp đang chỉnh lý, hoàn thiện bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử, đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin, dữ liệu để thực hiện các thủ tục hành chính liên thông đúng quy định của pháp luật, sẵn sàng mở rộng phạm vi triển khai phù hợp với tiến độ triển khai Phần mềm dịch vụ công liên thông.
12	Nhiều công dân đã tích hợp thông tin bảo hiểm xã hội, thông tin thuế, giấy phép lái xe,... nhưng chưa được hiển thị đầy đủ trên ứng dụng VNeID do dữ liệu liên quan đến các giấy tờ của công dân đề nghị tích hợp chưa được số hóa, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	BỘ CÔNG AN	Để đảm bảo tính chính xác của thông tin tích hợp, các loại giấy tờ chỉ được tích hợp và hiển thị thông tin trên ứng dụng VNeID khi và chỉ khi hệ thống thông tin cơ quan chủ quản dữ liệu đó phải xác thực đúng. Hiện nay nhiều loại giấy tờ của các bộ ngành chưa được số hóa, xác thực, làm sạch với CSDLQG về DC nên người dân mặc dù giấy tờ đúng cũng không tích hợp được. Thời gian tới, C06 sẽ đôn đốc các bộ ngành khẩn trương số hóa, làm sạch các loại giấy tờ để người dân có thể tích hợp các loại giấy tờ lên VNeID dân thay thế phương thức giấy tờ truyền thống

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
13	Qua tra cứu hệ thống Một cửa chi cung cấp 20 trường thông tin về công dân, qua tra cứu VNeID cung cấp thông tin về cư trú và hộ gia đình, qua tra cứu thiết bị đọc thẻ CCCD gắn chip chỉ cung cấp thông tin trong Cơ sở dữ liệu về CCCD. Vì vậy, đối với một số đơn vị có nhu cầu tra cứu đầy đủ các thông tin để giải quyết thủ tục hành chính như đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, các văn phòng công chứng,... còn gặp khó khăn	BỘ CÔNG AN	Việc kết nối, chia sẻ thông tin cho các đơn vị thực hiện các TTHC được Bộ Công an, VPCP thống nhất các dịch vụ, các trường thông tin khai thác đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC theo Công văn số 761. Đối với các Văn phòng công chứng hiện nay chưa được phép kết nối chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư mà đang sử dụng việc đọc QR trên CCCD, do vậy chỉ khai thác được 6 trường thông tin trên QR theo quy định của Bộ Công an.
14	Việc cập nhật, đồng bộ trạng thái hồ sơ từ Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc gia làm nguồn dữ liệu để phân tích Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 chưa đầy đủ, chính xác, thường xuyên, liên tục.	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	Dữ liệu được đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia là dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh. Đồng thời, việc đồng bộ dữ liệu thuộc trách nhiệm của Tỉnh theo quy định tại Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đề nghị Tỉnh kiểm tra lại việc triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và đồng bộ dữ liệu lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
15	Kiến nghị Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Bộ Công an sớm xử lý, khắc phục lỗi “Không tồn tại thông tin chủ hộ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” và “Các thành viên kê khai không cùng địa chỉ thường trú hoặc tạm trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” để triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến về tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ Bảo hiểm y tế theo hộ gia đình.	BHXH VIỆT NAM	Hiện nay, BHXH Việt Nam đang tiếp tục phối hợp với Bộ Công an tích hợp dịch vụ xác thực chủ hộ và cung cấp thông tin thành viên hộ gia đình cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định tại Luật Cư trú năm 2020 để làm cơ sở tính mức đóng BHYT hộ gia đình, cũng như các DVC khác có liên quan đến xác thực thông tin hộ gia đình. BHXH Việt Nam cũng đề nghị Bộ Công an kiểm tra, rà soát dữ liệu hộ gia đình đảm bảo thông tin chủ hộ do hệ thống của BHXH Việt Nam gửi sang được xác thực đúng 100% với CSDL quốc gia về dân cư.
16	Kiến nghị Bộ Công an phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan tiến hành rà soát, đề xuất Thủ tướng Chính phủ xác định lại 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc Đề án 06/CP; trong đó, đối với những vụ dịch công	BỘ CÔNG AN	Bộ Công an hiện đang phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát và đề xuất Thủ tướng Chính phủ.

STT	NỘI DUNG		BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
	nào phù hợp, hiệu quả cao thì tiếp tục duy trì thực hiện, những dịch vụ công nào không phù hợp hoặc vướng về quy trình, thủ tục khó triển khai thực hiện thì phải điều chỉnh, thay thế cho phù hợp với thực tiễn.		
17	Bộ Y tế hướng dẫn cách nhận biết hồ sơ sau khám sức khỏe cho người lái xe được liên thông trên cổng dịch vụ công quốc gia; cấp tài khoản, mật khẩu cho Sở GTVT để thực hiện việc tra cứu dữ liệu trong phần mềm du lieu.kcb.vn của Bộ Y tế.	BỘ Y TẾ	Bộ Y tế đã dừng cập nhật liên thông dữ liệu lên cổng du lieu.kcb.vn mà tập trung liên thông dữ liệu lên cổng giám định BHYT của Cơ quan BHXH. Bộ Y tế sẽ phối hợp với BHXH để xem xét, cấp tài khoản cho các Sở Giao thông vận tải.
18	Sớm triển khai đồng bộ hình thức thanh toán lệ phí đăng ký cư trú trên Cổng dịch vụ công để công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục đăng ký cư trú có thu lệ phí trên Cổng dịch vụ công đảm bảo theo đúng quy định	BỘ CÔNG AN	Hiện nay, Bộ Công an đang phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các đơn vị liên quan hoàn thiện quy trình thanh toán phí lệ phí khi thực hiện các hồ sơ Dịch vụ công, dự kiến hoàn thành trước 15/6/2023.
19	Việc triển khai Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (phạm vi toàn quốc) đối GPLX trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo Công văn số 814/CĐBVN-QLVT, PT&NL ngày 07/11/2022 Cục Đường bộ - Bộ Giao thông vận tải còn gặp khó khăn do chưa kết nối dữ liệu khám sức khỏe của người lái xe với cơ sở dữ liệu sức khỏe của Cục quản lý khám, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	- Nguyên nhân: + Khi thực hiện triển khai hệ thống DVC trực tuyến đối GPLX trên cổng DVCQG, Cục Đường bộ Việt Nam đã thực hiện tích hợp với các hệ thống CSDL vì phạm giao thông của Cục Cảnh sát giao thông (Bộ Công an), CSDL vì phạm giao thông của Thanh tra giao thông (Bộ GTVT), CSDL khám sức khỏe người lái xe của Cục quản lý khám chữa bệnh của Bộ Y tế (phạm vi thí điểm gồm 11 cơ sở y tế). Tuy nhiên, do Bộ Y tế khó khăn trong việc triển khai hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe người lái xe trên Cổng DVCQG nên việc triển khai DVC trực tuyến mức độ 4 (phạm vi toàn quốc) gặp nhiều khó khăn do phạm vi các CSYT liên thông dữ liệu sức khỏe người lái xe trên Cổng DVCQG còn hạn chế. + Hiện nay Bộ Y tế đã thực hiện triển khai liên thông dữ liệu khám sức khỏe người lái xe lên cổng dữ liệu BHXH và thực hiện chia sẻ dữ liệu lên Cổng DVCQG nên khó khăn về việc kết nối dữ liệu khám sức khỏe người lái xe khi thực hiện DVC trực tuyến mức độ 4 (phạm vi toàn quốc) đã phần nào được khắc phục.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
		- Giải pháp: + Đề xuất Bộ Y tế tiếp tục triển khai mở rộng liên thông dữ liệu khám sức khỏe người lái xe đến tất cả các CSYT trên phạm vi toàn quốc lên cổng DVCQG để tạo thuận lợi cho người dân khi thực hiện DVC trực tuyến đổi GPLX mức độ 4 (trên phạm vi toàn quốc) + Công bố các cơ sở y tế đủ điều kiện trên trang thông tin điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể tra cứu dữ liệu sức khỏe được.
20	Việc kết nối dữ liệu từ Công dịch vụ công của tỉnh với Phần mềm do Bộ Tư pháp quản lý đã được tích hợp, tuy nhiên chưa được đồng bộ về kỹ thuật, chưa hoàn thiện việc kết nối liên thông dữ liệu giữa Công dịch vụ công của tỉnh với Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp.	BỘ TƯ PHÁP Trong thời gian vừa qua Bộ Tư pháp đã thực hiện kết nối Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống phần mềm lý lịch tư pháp với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) của Bộ Thông tin và Truyền thông. Từ đó, cho phép các địa phương có thể kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh với Hệ thống phần mềm của Bộ Tư pháp thông qua NDXP. Bộ Tư pháp cũng đồng thời có các công văn hướng dẫn kết nối (Công văn số 2823/BTP-CNTT ngày 29/7/2019 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc kết nối, liên thông dữ liệu hộ tịch; Công văn số 72/CNNT-HTTT&CSDL ngày 05/02/2018 gửi Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc kết nối hệ thống thông tin với Phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp dùng chung). Trên cơ sở đó, phần lớn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các địa phương đã thực hiện tốt việc kết nối. Bộ Tư pháp đề nghị UBND tỉnh Vĩnh Long tiếp tục chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ động làm việc với đơn vị chuyên môn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp để hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu.
21	Quá trình tổng hợp kết quả thực hiện 28 dịch vụ công theo QĐ 422 của Thủ tướng chính phủ còn gặp nhiều khó khăn, có thủ tục được thực hiện ở nhiều cấp nhiều ngành khác nhau như cấp Bộ, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, có thủ tục thực hiện cùng 1 lúc ở 2 cấp huyện và xã. Đề Nghị hướng dẫn cụ thể	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ Tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ đã giao cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp trong rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình, xây dựng dịch vụ công trực tuyến cho các bộ, địa phương. Theo đó, cơ quan được giao chủ trì có trách nhiệm tổ chức thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
	từng thủ tục thuộc cấp nào, cơ quan nào giải quyết đề thuận lợi cho việc đơn độc, tổng hợp		
IV	SỔ HÓA VÀ LÀM SẠCH DỮ LIỆU		
1	Quá trình rà soát dữ liệu trên Phần mềm của Bộ Tư pháp nhiều lúc không truy cập được do mạng chậm, nghẽn, lỗi... làm ảnh hưởng đến việc phê duyệt, chuyển đổi dữ liệu chính thức vào Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung và tiến độ thực hiện sổ hóa; Dữ liệu bị trùng do một số đơn vị đã nhập dữ liệu trên trang Hộ tịch điện tử để khai thác trực tiếp; Hiện tại Hệ thống hỗ trợ lưu trữ dữ liệu hộ tịch lịch sử của Bộ Tư pháp chưa hỗ trợ import các loại việc: nuôi con nuôi, giám hộ, chấm dứt giám hộ, cải chính hộ tịch, ghi chú lý hôn, nên đã số hoá và chuẩn hoá dưới dạng file zip và file excel theo quy định của Bộ.	BỘ TƯ PHÁP	Bộ Tư pháp đang triển khai Dự án “Đầu tư Hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp giai đoạn 2022-2025”, theo kế hoạch, hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp sẽ được nâng cấp, triển khai từ Quý III/2023; song song với việc triển khai Dự án nâng cấp, xây dựng một cách toàn diện, đồng bộ Cơ sở dữ liệu hộ tịch. Sau khi hạ tầng được nâng cấp, Cơ sở dữ liệu hộ tịch được hoàn thiện, Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch sẽ hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu đăng ký, quản lý hộ tịch trên môi trường điện tử của địa phương.
2	Việc triển khai sổ hóa quy hồ sơ giấy tờ trong quá trình giải quyết TTHC đã có hướng dẫn tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ, tuy nhiên việc danh mục mã hồ sơ, giấy tờ và kết quả giải quyết Thủ tục hành chính chưa đồng nhất trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về Thủ tục hành chính (https://csdl.dichvucong.gov.vn/) nên không tái sử dụng được dữ liệu.	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	Các Bộ, ngành đã thực hiện chuẩn hóa danh mục kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Theo đó, đề nghị Tỉnh kiểm tra lại việc tích hợp, đồng bộ dữ liệu mã kết quả giải quyết TTHC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC phục vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; đồng thời, phối hợp với Văn phòng Chính phủ để kịp thời phát hiện, đơn độc các Bộ, ngành thực hiện chưa đầy đủ, chính xác.
3	Hiện nay chưa có quy trình hướng dẫn về việc cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện việc xác thực thông tin công dân trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì có phải in ra để lưu trữ không. Hay khi thực hiện việc xác thực thông tin công dân thì ghi vào đầu là đã xác thực thông tin công dân trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	BỘ CÔNG AN	Việc xác thực thông tin công dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được thực hiện thông qua kết nối trao đổi giữa 02 hệ thống bảo đảm thông suốt. Đối với việc lưu trữ hồ sơ, giấy tờ như hiện nay sẽ không còn phù hợp. Do vậy, đề nghị các đơn vị chủ động rà soát cắt bỏ thành phần hồ sơ để đơn giản hóa TTHC theo chỉ đạo của Chính phủ.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
4	Đối với một số thủ tục cần xác nhận quảng thời gian công dân đến thường trú và chuyển khẩu đến địa phương khác (như thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho công dân), CSDLQG về DC hiện nay chưa cung cấp được nội dung này mà công dân phải đến cơ quan Công an cấp xã xin Giấy xác nhận thông tin cư trú để cung cấp thông tin liên quan đến quá trình thời gian sinh sống của bản thân. Trường hợp công dân chưa xin giấy xác nhận thông tin về cư trú, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để xác minh thông tin liên quan đến quá trình cư trú của công dân.	BỘ CÔNG AN	Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được đưa vào vận hành, khai thác từ 01/7/2021, do vậy chỉ có lịch sử cư trú tính từ thời điểm đó. Hiện nay, Bộ Công an đang hoàn thiện quy trình và tổ chức triển khai số hóa, nhập thông tin lịch sử cư trú trong tảng thư cư trú. Sau khi hoàn thành, Bộ Công an sẽ tổ chức cung cấp dịch vụ cho các đơn vị khai thác sử dụng.
5	Công dân về bằng hộ chiếu Việt Nam, sử dụng hộ khẩu để yêu cầu Công an cấp xã thu thập thông tin công dân, sau trở về nước ngoài sinh sống, hết hạn hộ chiếu Việt Nam, họ trở về bằng hộ chiếu nước ngoài, yêu cầu bộ phận CCCD cấp thẻ trên cơ sở thông tin đã có trên CSDLQG về DC do vậy dễ dẫn đến tình trạng cấp CCCD cho người về Việt Nam bằng hộ chiếu nước ngoài.	BỘ CÔNG AN	Đây là vấn đề liên quan đến quy định của Xuất nhập cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Cư trú. Do đó đối với trường hợp này, Bộ Công an sẽ chỉ đạo C06 phối hợp với A08 có văn bản giải quyết vướng mắc cho Công an các địa phương.
6	Toàn Thành phố Hà Nội có 52 trường hợp liên quan đến nguồn Tư pháp sai cấu trúc định danh. Hiện chưa có hướng dẫn để giải quyết	BỘ CÔNG AN	Ngày 01/6/2023, C06 đã ký quy chế số 656 với Cục HTQTCT, Cục CNTT Bộ Tư pháp để giải quyết các trường hợp liên quan đến cấp, hủy số nguồn Bộ Tư pháp. Hiện nay, C06 đang phối hợp với các đơn vị để xử lý các trường hợp nêu trên.
7	Chưa có hướng dẫn về việc số hóa hồ sơ chuyên ngành, thuộc lĩnh vực Lao động Thương binh và Xã hội để đảm bảo tính thống nhất, tránh lãnh phí nguồn lực. Chưa có hướng dẫn chung về các danh mục tài liệu, quy trình và mã số của giấy tờ số hóa để chia sẻ giữa Công DVC Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và các hệ thống thông tin khác, về việc quản lý kho Dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân.	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đang nghiên cứu, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên ngành lao động, thương binh và xã hội.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
8	- Đối với công tác làm sạch dữ liệu tiêm chủng vẫn còn một số vấn đề liên quan đến hệ thống dữ liệu tiêm chủng như sau: Trường hợp sau khi nhập lên thì hệ thống y tế báo trùng CCCD/CMND, nhưng địa phương không thể kiểm tra được nên hiện các trường hợp này chưa cập nhật được lên hệ thống; - Dữ liệu đã được công an xã xác minh đúng thông tin và đã cập nhật trên hệ thống, nhưng khi trích xuất danh sách thì hệ thống vẫn báo là sai thông tin.... Ngày 27/10/2022, Sở Y tế đã có Văn bản số 4338/SYT-TCHC về việc vướng mắc trong quá trình “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19 gửi tới Cục Công nghệ thông tin (Bộ Y tế) và Cục Y tế dự phòng đề nghị hỗ trợ.	BỘ Y TẾ	- Hiện nay hệ thống không cho phép nhập trùng số CCCD/CMND. Do đó, Bộ Y tế đề nghị đơn vị phối hợp với công an để kiểm tra, xác minh lại thông tin của cá nhân đó. - Hệ thống được cài đặt cập nhật thông tin sau 24 giờ. Do đó, đề nghị đơn vị kiểm tra lại thông tin cập nhật sau 24 giờ.
9	Công dân còn hộ khẩu Việt Nam, về bằng hộ chiếu Việt Nam (có dấu kiểm soát xuất nhập cảnh) và xuất trình thêm hộ chiếu nước ngoài; trường hợp này Công an cấp xã phải tiến hành xóa đăng ký thường trú hay thu thập thông tin cho công dân; và nếu theo xóa đăng ký thường trú thì công dân lại sử dụng hộ chiếu Việt Nam để đăng ký thường trú lại theo quy định của Luật Cư trú thì Công an cấp xã cũng không có cơ sở từ chối.	BỘ CÔNG AN	Đối với nội dung này, yêu cầu vẫn thu thập thông tin công dân. Tuy nhiên, công an địa phương phải thực hiện xác minh công dân trở về sinh sống ổn định lâu dài tại Việt Nam không hay về thăm thân, giải quyết việc riêng, công tác. Nếu về sinh sống ổn định lâu dài thì tiếp tục quản lý theo quy định; trường hợp chỉ về thăm thân, giải quyết việc riêng, công tác thì căn cứ vào hộ chiếu nước ngoài của công dân, đề nghị công dân thực hiện thủ tục xóa đăng ký thường trú do định cư nước ngoài, nếu công dân không lên làm thủ tục thì xóa đăng ký thường trú theo quy định tại Điều 7 Nghị định 62/2021/NĐ-CP.
10	Đề nghị Bộ Công an phối hợp Bộ Tư pháp sớm có hướng dẫn xử lý đối với những dữ liệu sai sót: Cơ quan Công an khi giải quyết đăng ký thường trú cho trẻ em xong, phải làm thêm bước cải chính hộ tịch để cập nhật đúng thông tin cho công dân; tuy nhiên đối với những trường hợp có sai sót về giới tính, năm sinh phải làm quy trình hủy sổ, tuy	BỘ CÔNG AN; BỘ TƯ PHÁP	Việc xử lý đối với những dữ liệu sai lệch giữa CSDLQGVC với CSDLHTBT được thực hiện theo quy định pháp luật về hộ tịch, Căn cước công dân. Nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đăng ký khai sinh, cấp sổ định danh cá nhân, trong đó có việc xử lý các trường hợp có sai sót liên quan đến số định danh cá nhân các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp (Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục Công nghệ thông tin), Bộ Công

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
	nhiên hệ thống chưa cho phép hủy số định danh đối với nguồn dữ liệu Bộ Tư pháp.	an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) đã ký Quy chế phối hợp cấp, hủy, cấp lại Số định danh cá nhân cho công dân số 656/QCPh - HTQTCT-CNTT-C06 ngày 01/6/2023. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp, Bộ Công an đang triển khai hướng dẫn các địa phương thực hiện và sẽ xử lý được các vướng mắc nêu trên
11	Đề nghị Bộ Y tế: chỉ đạo các đơn vị liên quan có văn bản trả lời, hướng dẫn Sở Y tế có phương án xử lý dứt điểm đối với các dữ liệu “bản” mà lực lượng y tế địa phương không tìm được “công dân đã tiêm” để thực hiện làm sạch dữ liệu; đồng thời khắc phục đối với các trường hợp do lỗi hệ thống phần mềm tiêm chủng đã nêu tại Văn bản số 4338/SYT-TCHC ngày 27/10/2022 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa.	BỘ Y TẾ Bộ Y tế đã báo cáo Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ (Báo cáo số 1304/BC-BYT ngày 30/9/2023) về việc “Đối với 10 triệu mũi tiêm không có thông tin CCCD/CMND, nếu không đủ thông tin để công an cơ sở có thể xác minh, Bộ Y tế đề xuất xóa khỏi hệ thống, trước khi xóa sẽ thực hiện sao lưu để lưu trữ”. Sau khi có ý kiến thống nhất của Tổ Công tác, Bộ Y tế sẽ có văn bản thông báo tới các đơn vị.
12	Kiến nghị Bộ Tư pháp số hóa, chia sẻ dữ liệu tình trạng hôn nhân của công dân phục vụ bộ phận Tư pháp địa phương tra cứu cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân khi công dân có yêu cầu	BỘ TƯ PHÁP Hiện nay, Bộ Tư pháp đang chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Bên cạnh đó, các đơn vị chức năng của Bộ Tư pháp đang tích cực phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Công an trong việc triển khai các giải pháp để thực hiện kết nối, cập nhật đồng bộ dữ liệu giữa CSDLHTĐT với CSDLQGVC theo quy định tại Nghị định 87/2020/NĐ-CP, theo đó sẽ xử lý được các vướng mắc về dữ liệu mà địa phương nêu.
13	Hiện nay, việc thực hiện số hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành còn chậm, nhiều phần mềm chuyên ngành của một số bộ, ngành quản lý chưa chia sẻ dữ liệu, chưa kết nối, liên thông với nhau, dẫn đến lãng phí, khó khăn cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung để tra cứu, thực hiện, khó khăn cho các địa phương trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG Bộ TT&TT xin tiếp thu, nghiên cứu, có ý kiến trao đổi với các bộ, ngành liên quan có phương án triển khai bảo đảm tuân thủ quy định, hiệu quả.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
14	Hệ thống chưa thể hiện được sự phân cấp, phân quyền rõ ràng cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ, Chưa tách riêng trạng thái từng loại hồ sơ để nghị hướng trợ cấp thất nghiệp dẫn đến việc theo dõi tổng hợp gặp rất nhiều khó khăn. Cụ thể: phần “Quản lý hồ sơ dịch vụ công” mục “Hồ sơ chờ xử lý” gồm hồ sơ đang xử lý và hồ sơ chưa xử lý, mục “Hồ sơ đã xử lý” gồm hồ sơ bị từ chối và hồ sơ đang xử lý; Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện hướng trợ cấp thất nghiệp nguyên nhân chủ yếu do Sở BHXH chốt tổng chưa đúng hoặc thiếu tờ rời. Theo quy trình thực hiện Trung tâm từ chối hồ sơ kèm văn bản nêu lý do từ chối gửi thông báo cho người lao động. Trong trường hợp này thì người lao động không biết phải liên hệ với cơ quan BHXH ở đâu để kiểm tra lại sổ BHXH cho mình (vì chưa có hướng dẫn).	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đang phối hợp Bảo hiểm Xã hội Việt Nam để có hướng dẫn cụ thể trong triển khai dịch vụ công về hướng trợ cấp thất nghiệp; sổ BHXH.
15	Việc cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo: Các huyện, thành phố đồng thời phải cung cấp 02 danh sách cho 02 Bộ là: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Thông tin và Truyền thông. Nhưng biểu mẫu yêu cầu của 02 Bộ không trùng khớp. Bên cạnh đó biểu mẫu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phải cung cấp nhiều trường thông tin (số căn cước công dân/chứng minh thư nhân dân/mã định danh cá nhân, mã số bảo hiểm y tế, mã số bảo hiểm xã hội, cấp học (đang đi học), trình độ văn hoá, trình độ đào tạo, số tài khoản ngân hàng/vi điện tử, đơn vị cung cấp,...) nên cần nhiều thời gian rà soát, kiểm định thông tin.	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG; BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	Bộ Thông tin và truyền thông xin ghi nhận, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để kiểm tra lại; tương tự hợp đồng như phần ảnh hai Bộ sẽ phối hợp rà soát, điều chỉnh biểu mẫu bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, sử dụng lại được dữ liệu.
V.	HẠ TĂNG, PHẦN MỀM - KẾT NỐI, CHIA SẺ - AN NINH AN TOÀN		

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
1	Cơ sở vật chất phục vụ triển khai Đề án 06/CP tại các đơn vị, địa phương còn yếu và thiếu, nhất là các trang thiết bị phục vụ triển khai công tác số hoá hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp	Bộ Thông tin và truyền thông đã phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ ban hành Văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 để hướng dẫn kỹ thuật các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0), nhằm hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có thể xác định các nội dung cần thực hiện, đầu tư, mua sắm phục vụ triển khai Đề án 06 được hiệu quả, đồng bộ trên cả nước. Căn cứ nhu cầu thực tiễn, các địa phương chủ động thực hiện đầu tư, mua sắm bảo đảm triển khai Đề án 06 được hiệu quả và khả năng bố trí kinh phí của mình. Trường hợp nhu cầu bố trí nguồn kinh phí thực hiện, trân trọng đề nghị Quý Cơ quan thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với nguồn vốn đầu tư công và hướng dẫn của Bộ Tài chính đối với nguồn vốn kinh phí sự nghiệp. BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
2	Đề đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo Công văn số 1552, địa phương cần nhiều thời gian để thực hiện rà soát, hiệu chỉnh, bổ sung các chức năng, tính năng cho Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và việc bố trí kinh phí bổ sung để thực hiện nâng cấp, mua sắm thiết bị.	Bộ TT&TT đã có Văn bản số 1660/BTTTT-CATT ngày 08/5/2023 và Văn bản số 1799/BTTTT-CATT ngày 15/5/2023 về việc hỗ trợ các Bộ, ngành triển khai các giải pháp an toàn, an ninh mạng để đáp ứng các tiêu chí an toàn, an ninh mạng tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH (lần 2), theo đó, trong trường hợp các bộ, ngành, địa phương chưa có điều kiện triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, có thể liên hệ Bộ TT&TT để được hỗ trợ trong vòng tối đa 18 tháng. BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
3	- Việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực hộ tịch chưa được đồng bộ; ngoài dữ liệu khai sinh, các thông tin hộ tịch khác như: tình trạng hôn nhân, thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung thông tin hộ tịch, đăng ký giám hộ, đăng ký khai tử... đang được lưu trữ và quản lý trong	- Hiện nay Cơ sở dữ liệu hộ tịch và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được kết nối, chia sẻ, theo đó: Cơ sở dữ liệu hộ tịch cung cấp thông tin khai sinh cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cung cấp số định danh cho Cơ sở dữ liệu hộ tịch. Các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp và Bộ Công an BỘ TƯ PHÁP

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
	CSDLHTDT nhưng chưa thể chia sẻ, cập nhật cho CSDLQGVC nên các thông tin về hộ tịch của một công dân chưa được cập nhật đầy đủ. - Việc chuyển dữ liệu hộ tịch điện tử sang CSDLQG về DC để cấp phát số định danh cá nhân thường phát sinh lỗi do hệ thống kết nối; một số trường hợp đăng ký hộ tịch do có sai sót phải giữ yêu cầu hủy số định danh, thực hiện cải chính hộ tịch, điều chỉnh, sửa chữa sai sót thông tin hộ tịch dữ liệu hộ tịch điện tử trên Hệ thống tin hộ tịch điện tử dùng chung.	đã, đang tiếp tục phối hợp triển khai dịch vụ đồng bộ dữ liệu nhằm từng bước kết nối, chia sẻ, đồng bộ các dữ liệu như kiến nghị nêu theo quy định tại Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ Quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. - Việc chậm cấp số định danh thường xảy ra đối với một số trường hợp: Đăng ký khai sinh quá hạn; nghi ngờ trùng thông tin với công dân đã có trong CSDLQGDC; có thể do lỗi kỹ thuật... Khi thực hiện đăng ký khai sinh, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp chuyển ngay thông tin khai sinh sang CSDLQG Dân cư của Bộ Công an để cấp số định danh cá nhân. Đối với một số trường hợp cụ thể, Bộ Tư pháp đã ban hành Văn bản số 3160/BTP-CNTT ngày 13/9/2021 để hướng dẫn xử lý một số vướng mắc trong tiếp nhận số ĐDCN khi cập nhật dữ liệu khai sinh vào Phần mềm ĐKKS điện tử. Đối với lỗi kỹ thuật, các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp đã phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông khắc phục. Nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân, trong đó có việc xử lý các trường hợp có sai sót liên quan đến số định danh cá nhân các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp (Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục Công nghệ thông tin), Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) đã ký Quy chế phối hợp cấp, hủy, cấp lại Số định danh cá nhân cho công dân số 656/QCPH - HTQTCT-CNTT-C06 ngày 01/6/2023. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp, Bộ Công an đang triển khai hướng dẫn các địa phương thực hiện, sẽ

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
		khắc phục được các vướng mắc địa phương nêu.
4	Đối với nhóm TTHC thuộc lĩnh vực đất đai có liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, dữ liệu trên CSDLQG về DC hiện tại chỉ cung cấp được thông tin cá nhân tại thời điểm hiện tại chứ không cung cấp được thông tin cá nhân liên quan đến hộ gia đình tại thời điểm công dân được cấp Giấy chứng nhận. Vì vậy, sau khi tiếp nhận hồ sơ, các chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai phải gửi văn bản phối hợp Công an cấp huyện nơi công dân thường trú để tra cứu tàng thư hộ khẩu của công dân vào thời điểm cấp Giấy chứng nhận.	Đối với các trường hợp phải sử dụng thông tin về thành viên hộ gia đình, thông tin về tình trạng hôn nhân, thông tin về việc thay đổi người đại diện là chủ hộ, thông tin về địa chỉ nơi đăng ký thường trú thì cơ quan giải quyết thủ tục có trách nhiệm khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. 2 Công an cấp huyện nơi công dân thường trú để tra cứu tàng thư hộ khẩu của công dân vào thời điểm cấp Giấy chứng nhận. Thủ tục cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu quy định tại khoản này được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 13 của Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cư trú".
5	Đối với 20 trường thông tin trong dữ liệu dân cư được chia sẻ với hệ thống Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính của thành phố Cần Thơ, hiện nay còn thiếu hình ảnh chân dung. Đề nghị cho bổ sung hình ảnh chân dung của công dân.	Theo quy định Nghị định 13, ảnh chân dung là thông tin nhạy cảm, khi chia sẻ phải có sự đồng ý của chủ thể. Ngoài ra, trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của Luật Cư trú không có trường ảnh chân dung mà chỉ có các thông tin công dân được chia sẻ theo quy định.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
6	- Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch đôi khi chậm, thường xuyên lỗi nên việc import (nhập) dữ liệu hộ tịch cũ để số hóa mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện thủ tục hành chính và số hóa hộ tịch. Kiến nghị Bộ Tư pháp sớm khắc phục, nâng cấp phần mềm hỗ trợ địa phương thực hiện hiệu quả nhiệm vụ số hóa. - Một số trường hợp trẻ em có 02 số định danh cá nhân (trẻ được cấp 01 số trên Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử, nhưng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác nhận một số khác) từ đó ảnh hưởng đến việc đăng ký khai sinh cho trẻ em.	BỘ TƯ PHÁP	
7	Trong quá trình triển khai xác thực thông tin Bảo hiểm xã hội có nhiều trường hợp không xác thực được với các thông báo lỗi như: Không tồn tại thông tin chủ hộ trong CSDL Quốc gia về dân cư" và "Các thành viên kê khai không cùng địa chỉ thường trú hoặc tạm trú trong CSDL Quốc gia về dân cư" (mặc dù BHXH tỉnh đã phối hợp với Công an tỉnh	BỘ CÔNG AN	- Bộ Tư pháp đang triển khai Dự án "Đầu tư Hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp giai đoạn 2022-2025", theo kế hoạch, hạ tầng Trung tâm dữ liệu điện tử Bộ Tư pháp sẽ được nâng cấp, triển khai từ Quý III/2023; song song với việc triển khai Dự án nâng cấp, xây dựng một cách toàn diện, đồng bộ Cơ sở dữ liệu hộ tịch. Sau khi hạ tầng được nâng cấp, Cơ sở dữ liệu hộ tịch được hoàn thiện, Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch sẽ hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu đăng ký, quản lý hộ tịch trên môi trường điện tử của địa phương. - Về một số trường hợp trẻ em có 02 số định danh cá nhân – chủ yếu là do lỗi kỹ thuật kết nối giữa hai hệ thống. Để tháo gỡ, xử lý các trường hợp này và các khó khăn, vướng mắc khác trong quá trình đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân, các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp (Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục Công nghệ thông tin), Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) đã ký Quy chế phối hợp số 656/QCPH - HTQTCT-CNTT-C06 ngày 01/6/2023 trong việc cấp, hủy, cấp lại Số định danh cá nhân cho công dân. Bộ Tư pháp, Bộ Công an đang triển khai hướng dẫn các địa phương thực hiện.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
	tra cứu thông tin trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư quốc gia đúng thông tin chủ hộ và thành viên trong hộ gia đình). Số định danh không tồn tại trong CSDL quốc gia về dân cư hoặc thông tin không chính xác về họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính	
8	Hệ thống phần mềm khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD chưa hoàn thiện nên việc cập nhật dữ liệu còn chậm, việc kết nối với công giám định BHYT để tra cứu các thông tin trên thẻ CCCD còn gặp nhiều khó khăn do hệ thống dữ liệu chưa liên thông đồng bộ	BỘ Y TẾ Ngày 28/2/2022, Bộ Y tế ban hành Công văn số 931/BYT-BH về việc hướng dẫn triển khai thí điểm KCB BHYT bằng CCCD gắn chip. Theo đó “Để thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tạo thuận lợi cho người dân khi đi khám bệnh, chữa bệnh (KCB) BHYT, Bộ Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị chuẩn bị kế hoạch và nguồn lực để triển khai tiếp đón, tổ chức KCB cho người bệnh có CCCD gắn chip tích hợp mã thẻ BHYT hoặc qua ứng dụng VNEID”. Ngày 29/11/2022, Bộ Y tế tiếp tục đơn đốc triển khai thực hiện KCB BHYT bằng CCCD gắn chip tại văn bản số 6149/BYT-BH. Ngày 01/02/2023, Bộ Y tế ban hành Công văn số 445/BYT-CNTT về việc tăng cường triển khai thực hiện khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng CCCD gắn chip. Do đó, Bộ Y tế đề nghị các đơn vị ngành y tế tỉnh Điện Biên thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại các văn bản nêu trên. Bộ GDĐT đã phối hợp với Bộ Công an trong việc thu thập, khai thác thông tin về lịch sử thường trú của học sinh phục vụ xét ưu tiên theo vùng trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) và xét tuyển ĐH, CĐ năm 2023. Theo đó, Bộ GDĐT đã chuyển danh sách thí sinh tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển ĐH, CĐ năm 2023 cho Bộ Công an để triển khai thu thập thông tin lịch sử thường trú. Đối với thí sinh tự do, Bộ chỉ thu thập được danh sách thí sinh tham gia sau khi thí sinh đăng ký dự thi (từ ngày 04/5/2023 đến hết ngày 13/5/2023). Do vậy tiến độ thu thập thông
9	Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tích hợp trên phần mềm Quản lý thi chức năng khai thác thông tin cư trú của thí sinh trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tuy nhiên dữ liệu này hiện chưa được cập nhật đầy đủ, đặc biệt là các thí sinh tự do nên trong quá trình khai thác gặp nhiều khó khăn.	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
			tin lịch sử thường trú của thí sinh tự do chậm hơn so với đối tượng là học sinh đang học lớp 12. Tính tới thời điểm 31/5/2023, theo thống kê của Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư - Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an tỷ lệ thu thập thông tin lịch sử thường trú nêu trên đạt trên 99% (bao gồm thí sinh tự do). Các trường hợp chưa thu thập được chủ yếu là các trường hợp chưa được cập hoặc chờ cập lại số định danh cá nhân.
10	Các trường hợp lái xe vi phạm đã được cập nhật trên hệ thống lưu lịch sử vi phạm của Cục Cảnh sát giao thông đều không được xóa, mặc dù người vi phạm đã hoàn thành thủ tục xử lý VPHC.	BỘ CÔNG AN	Tại điểm a khoản 1 Điều 10, Luật cử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định về những tình tiết tăng nặng có nêu: “Vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm”.
11	Đối với Bộ Y tế: Đến nay vẫn chưa có hướng dẫn khai thác dữ liệu khám sức khỏe trên phần mềm dulieu.kcb.vn; người dân vẫn phải chứng thực giấy khám sức khỏe làm phát sinh chi phí và thời gian đi lại; khó xác nhận tính pháp lý của giấy khám sức khỏe được UBND cấp xã chứng thực vì công chức tư pháp chỉ xác nhận “y sao bản chính” mà không chịu trách nhiệm về tính pháp lý,...	BỘ Y TẾ	Ngày 23/02/2023 Bộ Y tế đã có Công văn số 874/BYT-KCB gửi các cơ sở khám chữa bệnh dùng liên thông dữ liệu lên cổng dulieu.kcb.vn mà tập trung liên thông lên cổng giám định của BHYT của Cơ quan BHXH. Nếu người dân đi khám sức khỏe lái xe tại cơ sở khám chữa bệnh mà không được liên thông lên Cổng giám định BHYT theo hướng dẫn tại Công văn 1165/BYT-KCB ngày 7/03/2023 thì trách nhiệm thuộc cơ sở khám chữa bệnh.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
12	Đối với Bộ Tài chính: Khi nộp lệ phí còn xảy ra tình trạng tài khoản thanh toán thành công nhưng hồ sơ vẫn đang ở trạng thái "Đang soạn thảo" mà không chuyển được lệ phí, bắt buộc người dân phải nộp lại lệ phí nhiều lần.	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI 1. Quy trình thu trên Cổng DVCQG hiện nay: Người dân nộp phí, lệ phí, thuế trên Cổng DVCQG thông qua các Trung gian thanh toán hoặc Ngân hàng Thương mại. Sau đó tiền sẽ được chuyển vào tài khoản của Kho bạc mở tại Ngân hàng thương mại (vào cuối ngày hoặc đầu ngày làm việc hôm sau). Sau khi nhận được chứng từ từ NHTM, KBNN thực hiện đồng bộ toàn bộ chứng từ thanh toán trên Cổng DVCQG mà KBNN nhận được lên Cổng DVCQG (chứng từ thanh toán có thông tin "G22.99.x" trong nội dung theo hướng dẫn của VPCP). Như vậy KBNN tham gia vào cuối quy trình nên theo phản ánh vướng mắc giao dịch người dân nộp xong nhưng trên Cổng DVCQG vẫn ở trạng thái "Đang soạn thảo" là phản ánh liên quan đến xử lý của Cổng DVCQG 2. Hiện nay, KBNN đang ghi nhận có vướng mắc các giao dịch thu trên Cổng DVCQG thành công, KBNN đã truyền thông tin, dữ liệu lên cổng nhưng trên Cổng DVCQG vẫn chưa tích vào cột "Trạng thái tiền về KBNN". Nguyên nhân: Qua trao đổi tại các buổi họp giữa KBNN, Cục KSTTHC-VPCP, Hiện tại Cổng DVCQG đang đưa vào thông tin "Mã giao dịch do Cổng DVCQG sinh ra" trên chứng từ thanh toán được KBNN đồng bộ lên để xác định trạng thái KBNN đã nhận được hay chưa đối với các chứng từ thanh toán trên Cổng DVCQG. Do thông tin Mã giao dịch chưa có trường thông tin riêng trong chuẩn thông tin chứng từ thanh toán của Ngân hàng Nhà nước nên các Trung gian thanh toán (TGTT), Ngân hàng thương mại (NHTM) đang đưa thông tin này vào trường nội dung của Lệnh

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
		thanh toán, dẫn đến các chứng từ thanh toán khi chuyển qua các cơ quan có liên quan về đến KBNN bị thiếu thông tin. Công việc tiếp theo: Năm 2023, Văn phòng Chính phủ ban hành Thông tư 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Trong đó quy định Nội dung của Lệnh thanh toán thu trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (DVCCQG) vì vậy KBNN đang phối hợp với các NHTM chính sửa việc đóng bộ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 01/2023/TT-VPCP và Công văn hướng dẫn số 2434/KBNN-KTNN ngày 30/05/2022 của KBNN về cấu trúc thông tin nội dung của lệnh chuyển tiền thu NSNN, quy trình thu NSNN bằng biên lai thu để có thể bóc tách được thông tin “Mã giao dịch trên Cổng DVCCQG” để đóng bộ lên Cổng DVCCQG.	
13	Một số trường hợp, thông tin về nơi thường trú của công dân khi tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua Hệ thống một cửa điện tử của thành phố còn chưa đầy đủ, thiếu các thông tin về đơn vị hành chính như phường/xã, tỉnh/ thành phố.	BỘ CÔNG AN Hiện nay, thông tin lưu trong CSDL dân cư cơ bản đầy đủ 03 cấp hành chính đối với thông tin nơi thường trú. Do vậy, khi phát hiện các trường hợp như nêu đề nghị đơn vị cung cấp đầy đủ số định danh cá nhân và họ tên để Công an cấp cơ sở rà soát, kiểm tra theo quy định	

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
14	Đối với hồ sơ tăng mới trẻ em liên thông với Bộ Tư pháp, hiện tại đưa về một mã hộ duy nhất nên khi in phụ lục hộ gia đình (TK01-TS) có thông tin của từng trẻ em được cấp mã số đến UBND xã để xác nhận bổ sung trẻ em dưới 6 tuổi vào đúng hộ gia đình gặp khó khăn như: không tìm thấy hộ gia đình, hộ gia đình nằm ở tỉnh, số lượng trẻ em tăng mới quá nhiều nên việc tìm kiếm từng hộ mất nhiều thời gian. Vẫn còn tình trạng trùng mã định danh cá nhân của trẻ em. Trẻ em có yếu tố nước ngoài giấy khai sinh có mã định danh nhưng khi thực hiện cấp mã số vẫn còn trùng hợp không liên kết cơ sở dữ liệu. Kiến nghị Bộ Tư Pháp phối hợp với BHXH Việt Nam rà soát dữ liệu liên thông. UBND phường cập nhật dữ liệu đăng ký khai sinh vào trực (NGSP) theo địa chỉ thường trú của người mẹ và người cha, nhưng hệ thống BHXH chỉ nhận được địa chỉ thường trú của người mẹ hồ sơ cấp thẻ BHYT cho trẻ em qua Bộ tư pháp (do chương trình luôn mặc định địa chỉ của mẹ, mặc dù có những khi chọn vào người giám hộ là cha), nếu địa chỉ thường trú của người mẹ ở ngoại tỉnh thì việc đối soát dữ liệu trẻ em giữa Phòng Lao động Thương binh và xã hội và cơ quan BHXH quận không chính xác.	Về việc xử lý đối với một số trường hợp trùng số định danh cá nhân hoặc có số định danh cá nhân nhưng chưa có sự liên kết dữ liệu, ngày 01/6/2023, các đơn vị chức năng của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã ký Quy chế phối hợp cấp, hủy, cấp lại Số định danh cá nhân cho công dân⁶. Bộ Tư pháp, Bộ Công an đang triển khai hướng dẫn các địa phương thực hiện theo Quy chế này, sẽ khắc phục, xử lý được các trường hợp kiến nghị nêu. BỘ TƯ PHÁP; BHXH VIỆT NAM
15	Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến với các Bộ ngành trung ương trong việc chia sẻ kết nối tích hợp dữ liệu cần có chia sẻ về tổng hợp số liệu báo cáo tháng, quý, năm và phân chia theo TTHC tại Quyết định công bố TTHC của Bộ để địa phương thuận tiện theo dõi báo cáo công tác kiểm soát TTHC	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG Bộ TT&TT xin tiếp thu, nghiên cứu, có ý kiến trao đổi với các bộ, ngành liên quan có phương án triển khai bảo đảm tuân thủ quy định, hiệu quả.

⁶ Quy chế phối hợp số 656/QCPH - HTQTCT-CNTT-C06) ngày 01/6/2023

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
16	Bộ Nội vụ có Thông tư hướng dẫn về lưu trữ điện tử trên và quy chuẩn kỹ thuật kết nối chia sẻ dữ liệu lưu trữ điện tử giữa hiện thống quản lý văn bản và điều hành với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.	BỘ NỘI VỤ	Hiện nay, việc lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 5614/BNV-VTLTNN ngày 09/11/2021 và Văn bản số 1983/BNV-VTLTNN ngày 28/4/2023 về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử. Thực hiện Văn bản số 3833/VPCP-KSTTHC ngày 29/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử và chuẩn bị gửi xin ý kiến góp ý của các cơ quan Trung ương, địa phương đối với nội dung dự thảo Thông tư. Theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 việc chỉ đạo quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ các Bộ, ngành, địa phương thuộc trách nhiệm của Người đứng đầu bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin.
17	Đề xuất Bộ Tài nguyên và Môi trường có hướng dẫn, quy định cụ thể đối với việc lưu trữ thông tin dữ liệu đất đai bên ngoài hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương (cụ thể là đính kèm và lưu hồ sơ trả kết quả lên hệ thống Một cửa điện tử đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai).	BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn đối với hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương, còn việc lưu trữ thông tin dữ liệu nói chung và dữ liệu đất đai nói riêng trên hệ thống Một cửa điện tử tuân theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
18	Đề xuất Bộ Công an có tài liệu kỹ thuật hướng dẫn kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của địa phương, cũng như các CSDL, hệ thống thông tin chuyên ngành của cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp với Nền tảng xác thực và định danh điện tử (VNeID).	BỘ CÔNG AN
19	Bổ sung chức năng cho phép cán bộ, công chức có thể lưu trữ dữ liệu thông tin về nơi cư trú của công dân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để phục vụ giải quyết TTHC cho người dân	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
20	Bộ Giao thông vận tải sớm nâng cấp, hoàn thiện phần mềm nghiệp vụ đối Giấy phép lái xe toàn trình trên công dịch vụ công quốc gia để khắc phục các tồn tại nêu trên. Trong đó, cần bổ sung tính năng đính kèm tệp giấy khám sức khỏe để bộ phận xử lý kiểm tra được ảnh chân dung cũng như nội dung giấy khám sức khỏe của người lái xe.	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
21	Bộ Công an bổ sung tính năng xóa bỏ “lưu Giấy phép lái xe vi phạm” trên phần mềm quản lý Giấy phép lái xe vi phạm để lực lượng Cảnh sát giao thông gỡ bỏ cho các trường hợp đã hoàn thành thủ tục xử lý vi phạm hành chính	BỘ CÔNG AN

Bộ Công an đã có Công văn số 2116 hướng dẫn về việc kết nối với hệ thống định danh xác thực điện tử.

Việc nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Đề án 06 thuộc trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương. Do đó, đề nghị Tỉnh Hà Tĩnh rà soát, đánh giá, hoàn thiện hệ thống đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Hiện nay Cục Đường bộ Việt Nam - Bộ GTVT đang khẩn trương hoàn thiện khác phục các tồn tại của phần mềm Đối GPLX toàn trình trên cổng DVCQG để tạo thuận lợi cao nhất cho người dân thực hiện DVC trực tuyến đối GPLX mức độ 4 trên Cổng DVCQG. Dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2023.

- Đối với tính năng đính kèm giấy khám sức khỏe người lái xe: Hiện nay hệ thống Dịch vụ công trực tuyến đối GPLX mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đã thực hiện liên thông với CSDL sức khỏe người lái xe của Cục quản lý khám chữa bệnh thuộc Bộ Y tế, dữ liệu khám sức khỏe người lái xe khi liên thông đã được Cơ sở y tế thực hiện ký số và xác thực chính xác, hợp lệ và toàn vẹn đảm bảo tính pháp lý khi thực hiện giao dịch điện tử trên môi trường số (*liên thông, chia sẻ dữ liệu trên Cổng DVCQG*). Chính vì vậy việc bổ sung đính kèm tệp giấy khám sức khỏe vào phần mềm là không phù hợp.

Để thực hiện công tác quản lý, thống kê, làm cơ sở cho việc thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính đối với cá nhân, tổ chức; trên phần mềm nghiệp vụ lý vi phạm hành chính và Website của lực lượng Cảnh sát giao thông đã thiết kế tính năng lưu lịch sử vi phạm.

STT	NỘI DUNG		BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
22	Bộ Tư Pháp xác định mã hộ của trẻ em ngay khi cấp giấy khai sinh để thuận lợi trong công tác xác nhận và điều chỉnh phần mềm để thuận lợi hơn.	BỘ TƯ PHÁP	Việc xác định mã hộ của trẻ em thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Công an, vấn đề này, Bộ Tư pháp sẽ trao đổi với Bộ Công an để có chỉ đạo hướng dẫn thực hiện thống nhất.
23	Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính sớm ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương về các nhiệm vụ cụ thể trong việc xây dựng và kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin người nộp thuế.	BỘ TÀI CHÍNH	Theo kế hoạch, nhiệm vụ triển khai đề án 06 đã được ban hành tại Quyết định số 455/QĐ-BTC ngày 28/3/2023 của Bộ Tài chính về việc ban hành kế hoạch triển khai đề án 06 năm 2023 của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế xác định các nhiệm vụ công việc cụ thể, phân công đơn vị chủ trì triển khai, tại mỗi nhiệm vụ được triển khai đều có công văn hướng dẫn địa phương thực hiện theo những nhiệm vụ, kế hoạch và báo cáo kết quả. Cụ thể, năm 2023, Tổng cục Thuế đã ban hành công văn số 846/TCT-DNNCN ngày 21/3/2023 về việc hướng dẫn việc chuẩn hóa rà soát dữ liệu DKT phục vụ chuẩn bị chuyển số định danh cá nhân thành MST; Công văn số 4289/BTC-TCT ngày 28/4/2023 về việc lấy ý kiến dự thảo sửa đổi Thông tư 105/2020/TT-BTC về đăng ký thuế và Thông tư số 19/2021/TT-BTC về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.
24	Bộ Giao thông Vận tải phối hợp Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh kết nối phần mềm chuyên ngành vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính nhằm khai thác thông tin công dân trong Cơ sở quốc gia về dân cư phục vụ dịch vụ công cấp, đổi giấy phép lái xe trực tuyến tại Thành phố Hồ Chí Minh	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	Hiện nay hệ thống phần mềm nghiệp vụ cấp, đổi GPLX được triển khai tại các Sở GTVT (dữ liệu cấp, đổi GPLX của các sở được lưu tại các Sở GTVT và thực hiện kết nối đồng bộ lên CSDL Cục ĐBVN). Vì vậy, Sở Thông tin và Truyền thông TP.HCM hoàn toàn có thể thực hiện kết nối chia sẻ CSDL GPLX của TP.HCM với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính nhằm khai thác thông tin công dân trong CSDLQG về dân cư phục vụ dịch vụ công cấp, đổi GPLX trực tuyến tại TP.HCM
25	Bộ Công an hoàn chỉnh phần mềm ASM (kết nối phần mềm quản lý bệnh nhân và thân nhân tại bệnh viện hiện đang triển khai trên địa bàn Thành phố) trước khi đưa vào triển khai chính thức tại các cơ sở y tế nhằm giảm chi phí và nhân sự khi tham gia thực hiện. Đồng thời, có hướng dẫn	BỘ CÔNG AN	Trong thời gian tới, Bộ Công an sẽ phối hợp với Bệnh viện và UBND TP. Hồ Chí Minh để hướng dẫn việc triển khai cả mô hình Đề án 06 trên địa bàn.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
	cụ thể trong việc triển khai thực hiện 20 mô hình điểm trên địa bàn Thành phố.	
26	Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Công an có văn bản hướng dẫn địa phương trong thu thập, cập nhật, số hóa và đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm giàu dữ liệu dân cư và phục vụ công tác quản lý của cơ quan chuyên môn.	BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
27	Bộ Công an phối hợp với Bộ Nội vụ sớm ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương về các nhiệm vụ cụ thể trong việc xây dựng và kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	BỘ CÔNG AN
		Liên quan đến nội dung này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Bộ Công an và các bên liên quan xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong CSDL đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với CSDL quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở để triển khai làm điểm việc làm giàu, làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở theo quy trình đã được ban hành (tại Công văn số 1293/BTNMT-CDS ngày 03/03/2023) tại TP. Hà Nội và tỉnh Hà Nam. Sau khi hoàn thành làm điểm tại 3 02 địa phương trên, Bộ TN&MT phối hợp với các đơn vị liên quan tổng kết, đánh giá, ban hành hướng dẫn cụ thể các địa phương để triển khai trên phạm vi toàn quốc.
		Triển khai Quyết định số 893/QĐ-TTg ⁷ , Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ⁸ , Bộ Nội vụ được Thủ tướng Chính phủ giao xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước (CSDLQG về CBCCVVC). Thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ được Chính phủ giao, để tạo cơ sở pháp lý để các Bộ, ngành, địa phương kịp thời cập nhật, đồng bộ, thống nhất giữa Cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương với CSDLQG về CBCCVVC, bảo đảm “Đúng - Đủ - Sạch - Sóng”; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (tại Văn bản số 2267/VPCP-KSTT ngày 05/4/2023); trên cơ sở tiếp thu ý kiến

⁷ Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

⁸ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
28	Hạ tầng công nghệ thông tin (cơ sở vật chất về hạ tầng công nghệ thông tin) đã được đầu tư nhưng chưa đồng bộ nên dẫn đến việc thực hiện giải quyết TTHC còn gặp nhiều khó	góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, ngày 06/5/2023, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 06/2023/TT-BNV ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước. Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 330/QĐ-BNV ngày 30/4/2023 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức quản trị hệ thống, quản lý, vận hành và khai thác CSDLQG về CBCCVV. Đến nay, đã hoàn thành tổ chức 06 lớp tập huấn được giao nêu trên tại 03 miền Bắc, Trung, Nam với sự tham gia của 315 công chức, viên chức của các Bộ, ngành, địa phương; Quyết định số 356/QĐ-BNV ngày 17/5/2023 ban hành Câu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu CSDLQG về CBCCVV trong các cơ quan nhà nước để hướng dẫn cụ thể các Bộ, ngành, địa phương thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức từ Cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành, địa phương với CSDLQG về CBCCVV. Trong thời gian tới, Bộ Nội vụ tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương cập nhật, khai thác CSDLQG về CBCCVV bảo đảm đúng quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BNV và Đề án 06/CP. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang khẩn trương chủ trì, phối hợp với Bộ Công an để triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về Dân cư) với CSDLQG về CBCCVV. Trước mắt, để bảo đảm chuẩn hóa dữ liệu trong CSDLQG về CBCCVV, Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Công an đối khớp, xác thực dữ liệu trong CSDLQG về CBCCVV với CSDLQG về Dân cư. Bộ TT&TT đã phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ ban hành Văn bản số 1552/BT-TT-THH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 để hướng dẫn kỹ thuật các

STT	NỘI DUNG	TRUYỀN THÔNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
	Khẩn, chưa đáp ứng cho việc thực hiện các giao dịch trực tuyến.		thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0), nhằm hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có thể xác định các nội dung cần thực hiện, đầu tư, mua sắm phục vụ triển khai Đề án 06 được hiệu quả, đồng bộ trên cả nước. Căn cứ nhu cầu thực tiễn, các địa phương chủ động thực hiện đầu tư, mua sắm bảo đảm triển khai Đề án 06 được hiệu quả và khả năng bố trí kinh phí của mình. Trường hợp nhu cầu bố trí nguồn kinh phí thực hiện, trân trọng đề nghị Quý Cơ quan thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với nguồn vốn đầu tư công và hướng dẫn của Bộ Tài chính đối với nguồn vốn kinh phí sự nghiệp.
29	Chưa có hướng dẫn cụ thể về việc mua sắm trang thiết bị phục vụ Đề án 06 (cấu hình, loại máy,...) để thực hiện đồng bộ, do các máy vi tính được trang bị trước đây có cấu hình thấp, không đáp ứng được yêu cầu công việc thực hiện Đề án 06.	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	Bộ TT&TT đã phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ ban hành Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 để hướng dẫn kỹ thuật các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0), nhằm hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có thể xác định các nội dung cần thực hiện, đầu tư, mua sắm phục vụ triển khai Đề án 06 được hiệu quả, đồng bộ trên cả nước. Căn cứ nhu cầu thực tiễn, các địa phương chủ động thực hiện đầu tư, mua sắm bảo đảm triển khai Đề án 06 được hiệu quả và khả năng bố trí kinh phí của mình. Trường hợp nhu cầu bố trí nguồn kinh phí thực hiện, trân trọng đề nghị Quý Cơ quan thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với nguồn vốn đầu tư công và hướng dẫn của Bộ Tài chính đối với nguồn vốn kinh phí sự nghiệp.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
30	Các giải pháp khắc phục lỗ hổng bảo mật hiện nay đang sử dụng giải pháp “mã nguồn mở - Opensource” có tính chất tạm thời, chưa được quy định cụ thể tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH.	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	- Về lâu dài: Căn cứ hướng dẫn tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; các bộ, ngành, địa phương cần thực hiện rà soát, thực hiện đầu tư, mua sắm bảo đảm đáp ứng nhu cầu triển khai Đề án 06, được hiệu quả, hệ thống hoạt động được ổn định, an toàn, an ninh mạng. - Trong trường hợp các bộ, ngành, địa phương chưa có điều kiện triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, có thể liên hệ Bộ TT&TT để được hỗ trợ trong vòng tôi đa 18 tháng. - Tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH có nêu rõ “Căn cứ nhu cầu thực tế các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chủ động đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động tại quầy giao dịch: Thiết bị, phương tiện đọc thẻ mã QR code trên ứng dụng VNeID, thẻ CCCD gắn chip”. Do vậy, Quý Cơ quan cần chủ động phân tích, đánh giá nhu cầu thực tế từ đó xác định yêu cầu cụ thể đối với trang thiết bị tại bộ phận một cửa bảo đảm phù hợp với nhu cầu của mình. - Bên cạnh đó, Bộ TT&TT xin ghi nhận, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an để nghiên cứu, khảo sát, đánh giá hiện trạng để xác định sự cần thiết về việc hướng dẫn chi tiết nội dung này theo nhu cầu thực tiễn.
31	Chưa có hướng dẫn cụ thể về hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Bộ phận một cửa (thiết bị, cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật cần đáp ứng...) do vậy gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc đánh giá, xác định nội dung cần đầu tư, nâng cấp bổ sung để đáp ứng theo yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022.	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	- Bộ TT&TT đã phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ ban hành Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 để hướng dẫn kỹ thuật các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0), nhằm hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có thể xác định các nội dung cần thực hiện, đầu tư, mua sắm phục vụ triển khai Đề án 06 được hiệu quả, đồng bộ trên cả nước.
32	Bộ Thông tin và Truyền thông có hướng dẫn chi tiết, chia sẻ giải pháp triển khai tại các tỉnh đang triển khai thí điểm về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022.	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	

STT	NỘI DUNG		BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
			- Các yêu cầu trên được sử dụng làm đầu bài để các đơn vị cung cấp sản phẩm, giải pháp đề xuất các phương án triển khai chi tiết đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án 06. - Bộ TT&TT xin ghi nhận nhu cầu về việc chia sẻ giải pháp triển khai, Bộ TT&TT sẽ phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ để khảo sát, xác định các thực tiễn tốt, cách làm hay trong triển khai, áp dụng Văn bản số 1552/BTTTT-TTH để có thể chia sẻ cho các bộ, ngành, địa phương tham khảo áp dụng.
33	Hệ thống phần mềm chuyên ngành của một số Bộ, ngành (Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư) chưa kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên nên cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải thực hiện nhập hồ sơ cùng lúc vào hai phần mềm: Một phần mềm theo ngành dọc, một phần mềm của tỉnh dẫn đến tình trạng chồng chéo, mất nhiều thời gian thao tác, khó khăn trong công tác quản lý, theo dõi, thống kê và báo cáo	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI; BỘ TÀI CHÍNH; BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	Bộ Giao thông vận tải đang triển khai 02 hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên phạm vi toàn quốc cho các địa phương, gồm: (1) Hệ thống dịch vụ công cấp giấy phép kinh doanh vận tải; cấp, đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định; (2) Hệ thống dịch vụ công giấy phép lái xe. - Đối với Hệ thống dịch vụ công cấp giấy phép kinh doanh vận tải; cấp, đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô; đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định, Bộ GTVT sẵn sàng kết nối chia sẻ dữ liệu hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của một số địa phương (Trung tâm CNTT - Bộ GTVT đã có văn bản gửi Sở GTVT, Sở TT-TT các tỉnh, thành phố hướng dẫn kết nối, tích hợp dữ liệu). Đến nay, Bộ GTVT chưa nhận được văn bản cử đầu mối trong việc triển khai nội dung nêu trên, do đó, về nội dung này đề nghị UBND tỉnh Thái Nguyên giao các cơ quan liên quan của tỉnh khẩn trương phối hợp với Trung tâm CNTT - Bộ GTVT phối hợp thực hiện. - Đối với Hệ thống dịch vụ công Giấy phép lái xe, hiện nay, Cục Đường bộ Việt Nam đang tổng hợp ý kiến của các đơn vị đề nâng cấp hệ thống, do đó, đề nghị UBND tỉnh Thái Nguyên giao đầu mối phối hợp với Cục Đường bộ Việt Nam thống nhất: (1) Yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu; (2) Bộ chỉ tiêu thông tin kết nối, chia sẻ; (3) Kế hoạch thực hiện.

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
		- Bộ Kế hoạch và đầu tư đề nghị UBND tỉnh Thái Nguyên chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thông qua NIDXP để nhận và tích hợp các thông tin đăng ký doanh nghiệp vào Hệ thống thông tin giải 2 quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên theo tài liệu kỹ thuật kết nối kèm theo Văn bản số 3558/BKHDT-ĐKKD.	
34	Phần mềm VBDLIS (Phần mềm kỹ thuật do Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai) để vận hành cơ sở dữ liệu, luân chuyển hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và khai thác thông tin trên các phân hệ Cơ sở dữ liệu chưa hoàn thiện để đáp ứng được nhu cầu cho việc xây dựng và vận hành Cơ sở dữ liệu đất đai	BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG Theo nội dung báo cáo tại Công văn số 118/BC-STNMT ngày 08/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc Báo cáo Kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), có nêu cụ thể khó khăn vướng mắc có thể ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ, cụ thể là: “Phần mềm VBDLIS trong giai đoạn thử nghiệm chưa hoàn thiện nên một số chức năng chưa đáp ứng được nhu cầu cho việc xây dựng và vận hành CSDL: Tốc độ xử lý nhiều lúc còn chậm, thường xảy ra các lỗi dẫn đến việc sửa chữa khắc phục mất nhiều thời gian”. (gửi kèm Công văn số 118/BC-STNMT ngày 08/6/2023). Tỉnh Thái Nguyên là một trong các tỉnh tham gia “Tăng cường quản lý đất đai và Cơ sở dữ liệu đất đai” (Dự án VII.G). Theo báo cáo mới nhất ngày 02/6/2023 của Ban Quản lý dự án VII.G thì tính đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2023 Thái Nguyên đã hoàn thành 08/09 huyện, còn TP. Phổ Yên sẽ hoàn thành trong tháng 6/2023 theo đúng tiến độ của dự án. Thái Nguyên đã thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu dân cư. Liên quan đến khó khăn nêu trên của Thái Nguyên, Ban Quản lý dự án VII.G cấp Trung ương sẽ cử cán bộ phụ trách tỉnh liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để giải quyết.	

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
35	Trong quá trình đăng ký dự thi, việc đồng bộ dữ liệu từ hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo với CSDLQG về DC còn gặp lỗi, cụ thể: tên đơn vị hành chính huyện ĐaKrông trên CSDLQG về DC không đúng với tên theo Quyết định thành lập của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập huyện (trên CSDLQG về DC ghi huyện “Đa Krông”)	Hiện nay, để đồng bộ dữ liệu từ các hệ thống của Bộ GDĐT với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ GDĐT đã thống nhất sử dụng các bảng mã (bảng danh mục) dùng chung được cung cấp, chia sẻ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, trong đó có bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam (theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTG ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam). Theo Bảng danh mục này, tên huyện Đa Krông (mã 467) không khớp với tên theo Nghị định số 83/CP ngày 17/12/1996 của Chính phủ về việc thành lập huyện ĐaKrông thuộc tỉnh Quảng Trị. Như vậy, sai lệch về tên đơn vị hành chính nêu trên không phải lỗi trên hệ thống của Bộ GDĐT hay Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Bộ GDĐT kiến nghị Tổ công tác giao Tổng Cục thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan chủ trì quản lý Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam) xem xét ý kiến của tỉnh Quảng Trị để có phương án xử lý nhằm thống nhất tên gọi huyện ĐaKrông trong tất cả các Danh mục về đơn vị hành chính. Bộ GDĐT sẽ kịp thời cập nhật các thay đổi trong Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam

STT	NỘI DUNG		BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI
36	Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với các Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đề nghị nâng cấp phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp; Phần mềm số hóa dữ liệu hộ tịch của Bộ Tư pháp đảm bảo hoạt động ổn định, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và công tác số hóa Sổ hộ tịch.	BỘ TƯ PHÁP	Cơ sở dữ liệu hộ tịch và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được kết nối, chia sẻ từ năm 2016. Việc kết nối, chia sẻ này từng bước được tăng cường trong quá trình mở rộng phạm vi sử dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử, đưa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đi vào vận hành thống nhất trên phạm vi toàn quốc (01/7/2021) và thực hiện Đề án 06 theo đúng quy định của Luật Hộ tịch, Luật Căn cước công dân, Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ. Các đơn vị chuyên môn của Bộ Tư pháp và Bộ Công an đã ký Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 9/11/2022 thực hiện đổi chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đang tiếp tục phối hợp triển khai các giải pháp kết nối theo quy định tại Nghị định 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến
VI	PHÁP LÝ		
1	Hiện nay chưa có Thông tư hướng dẫn lưu trữ hồ sơ TTHC điện tử, đặc biệt khi sử dụng thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thay thế Sổ hộ khẩu giấy, nên gặp vướng mắc như sau: - Quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC không hoàn toàn tương đồng với quy trình xử lý văn bản mà có sự chuyển đổi liên tục giữa Bộ phận văn thư và Bộ phận Một cửa, đặc biệt trường hợp nhóm TTHC liên thông thì có sự tham gia của nhiều cơ quan để giải quyết và lưu trữ hồ sơ. Phạm vi áp dụng của Thông tư 02/2019/TT-BNV không quy định tiêu	VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	Bộ Nội vụ đang phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, chỉnh sửa hướng dẫn cho phù hợp với tình hình hiện nay

STT	NỘI DUNG	BỘ, NGÀNH TRẢ LỜI	
	chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào đối với hồ sơ là hồ sơ điện tử; các trường thông tin dữ liệu đầu vào tại Thông tư này cũng chưa phù hợp với hồ sơ thủ tục hành chính như: thiếu mã, tên thủ tục hành chính; lĩnh vực thủ tục hành chính. - Theo quy định cán bộ tại Bộ phận Một cửa khai thác dữ liệu đã có trên các hệ thống được chia sẻ (Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Công dịch vụ công quốc gia) để giải quyết TTHC và chuyển vào hồ sơ thủ tục hành chính điện tử cho tổ chức, cá nhân, tuy nhiên, chưa có hướng dẫn việc lưu trữ sau khi tra cứu và lấy thông tin công dân, gây lúng túng cho cán bộ trong trường hợp có thanh, kiểm tra việc xử lý hồ sơ TTHC. Vấn đề lưu trữ hồ sơ điện tử là vấn đề rất quan trọng trong quá trình chuyển đổi số, khi các giấy tờ, tài liệu được quản lý dưới dạng điện tử; tuy nhiên, việc thực hiện lưu trữ hồ sơ TTHC điện tử đến nay vẫn còn một số khó khăn, là: Chưa có quy định hướng dẫn thực hiện các nghiệp vụ về lưu trữ hồ sơ điện tử (như xác định giá trị, lập hồ sơ, thu thập, bảo quản, sử dụng, tiêu hủy tài liệu,...); Chưa có quy định tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối để hướng dẫn thống nhất cho các bộ, ngành, địa phương đối với việc chia sẻ lưu trữ dữ liệu giữa các hệ thống như Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.		